

Số: /BC-SNV

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Dự thảo Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Dự thảo Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh liên quan đến dự thảo

Trong giai đoạn hiện nay, việc hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tổ chức bộ máy và công tác cán bộ, công chức, viên chức là yêu cầu cấp thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, tinh gọn tổ chức, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, Quốc hội và Chính phủ về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc sáp nhập tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái thành tỉnh Lào Cai mới nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng trung du và miền núi phía Bắc, cụ thể:

- Theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan (Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ...), UBND tỉnh có thẩm quyền quy định cụ thể một số nội dung về tổ chức và cán bộ trong phạm vi quản lý do vậy việc ban hành Quyết định mới sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai đầy mạnh phân cấp trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên toàn tỉnh mới;

- Sau khi sáp nhập, bộ máy chính quyền địa phương của tỉnh Lào Cai mới hình thành đứng trước yêu cầu phải sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm sự

ổn định, thông suốt, hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động của chính quyền các cấp. Trong đó, việc phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh trong công tác quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức là nội dung then chốt, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản lý nhà nước sau sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Tuy nhiên, quá trình hợp nhất bộ máy và nhân sự giữa hai tỉnh còn có một số nội dung chưa thống nhất do liên quan đến quy định về phân cấp giữa 02 tỉnh đặc biệt là các nội dung liên quan đến: Thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ giữa các đơn vị được sáp nhập; Quản lý tổ chức các cơ quan chuyên môn và các tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã; Phân cấp trong công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Thống nhất tổ chức bộ máy và vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn rộng hơn, quy mô lớn hơn sau sáp nhập.

Trong bối cảnh đó, việc tổng kết, đánh giá thực tiễn quản lý tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái trước khi sáp nhập trở thành cơ sở quan trọng để xác định rõ những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, hợp nhất trong một văn bản quy định chung, mang tính pháp lý thống nhất, phù hợp với mô hình tổ chức mới. Vì vậy, việc xây dựng và ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh (sau sáp nhập) không chỉ là yêu cầu khách quan trong giai đoạn chuyển tiếp mà còn là cơ sở pháp lý cần thiết nhằm: (1) Đảm bảo thống nhất trong quản lý tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ; (2) Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nhân lực hành chính và sự nghiệp; (3) Góp phần ổn định bộ máy chính quyền và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sau sáp nhập.

2. Quá trình thực hiện đánh giá

- Việc đánh giá thực trạng các quan hệ xã hội nhằm xác định rõ các vấn đề phát sinh trong thực tiễn quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Lào Cai, từ đó làm cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc xây dựng, hoàn thiện Dự thảo Quyết định quy định một số nội dung liên quan đến công tác tổ chức và cán bộ sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái.

- Căn cứ các quy định về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của 02 tỉnh trước sáp nhập Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Lào Cai và Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái đối chiếu với Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan đồng thời rà soát các văn bản, báo cáo chuyên môn đề xuất của các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp xã. Sở Nội vụ đã tổ chức lấy ý kiến tại các cuộc họp với các phòng chuyên môn có liên quan thực hiện đánh giá so sánh phân tích các vụ việc, tình huống điển hình trong quản lý tổ chức và cán bộ thời gian qua, cụ thể với các nội dung sau: (1) Tình hình tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; (2) Phân cấp trong công tác tổ chức và cán bộ; (3) Công tác quy hoạch, bổ

nhiệm, đánh giá cán bộ; (4) Công tác tuyển dụng, sử dụng và đào tạo cán bộ, công chức, viên chức; (5) Ảnh hưởng của quá trình sáp nhập tỉnh.

- Sau khi thực hiện quy trình đánh giá đã thống nhất được một số kết quả cụ thể như: Ghi nhận sự cần thiết phải ban hành văn bản quy định rõ hơn về: trách nhiệm, thẩm quyền, quy trình thực hiện trong các khâu quản lý tổ chức bộ máy và quản lý sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; Xác định rõ những bất cập, khoảng trống pháp lý cần được điều chỉnh để phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương mới; thực hiện đẩy mạnh phân cấp cho các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp xã gắn với cơ chế kiểm soát; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tổ chức và cán bộ.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

Sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái, hệ thống chính quyền địa phương mới đứng trước yêu cầu cấp thiết trong việc thống nhất cơ chế quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời phải xử lý những bất cập, chưa thống nhất đang tồn tại. Một số quan hệ xã hội cần điều chỉnh cụ thể như sau:

1. Thực trạng các quan hệ xã hội

a) Quan hệ giữa UBND tỉnh với các sở, ngành, UBND cấp xã trong quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ

- Việc phân cấp giữa UBND tỉnh với các sở, ngành, UBND cấp xã chưa thực sự rõ ràng, thống nhất trong một số lĩnh vực như: tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm cán bộ; thành lập, sáp nhập tổ chức bộ máy; xác định vị trí việc làm.

- Một số nội dung chưa có quy định cụ thể dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, nhất là trong điều kiện không tổ chức cấp huyện theo mô hình chính quyền 02 cấp (cấp tỉnh, xã).

b) Quan hệ giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong tham mưu quản lý cán bộ, tổ chức

- Việc phối hợp giữa các cơ quan như Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế... còn thiếu chặt chẽ trong xác định chỉ tiêu biên chế, cơ cấu vị trí việc làm và cơ chế tự chủ trong các đơn sự nghiệp công lập.

- Còn thiếu thống nhất trong quy trình tham mưu ban hành quyết định liên quan đến tổ chức và quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c) Quan hệ giữa các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp trước sáp nhập và sau sáp nhập

- Một số đơn vị sự nghiệp công lập có sự khác biệt lớn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân sự, tiêu chí vị trí việc làm giữa hai tỉnh trước sáp nhập, gây khó khăn cho việc thống nhất, sắp xếp lại tổ chức.

- Việc bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị mới thành lập còn lúng túng, thiếu cơ sở pháp lý rõ ràng.

d) Quan hệ giữa cán bộ, công chức, viên chức với cơ quan quản lý trong các quy trình nhân sự: Thẩm quyền tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, đánh giá, kỷ

luật cán bộ, công chức, viên chức hiện đang thực hiện theo các quy định riêng biệt giữa hai tỉnh trước đây, chưa thống nhất giữa các đối tượng trong cùng một địa bàn hành chính mới.

2. Thực trạng pháp luật có liên quan đến quan hệ xã hội

Hệ thống pháp luật hiện hành đã quy định cơ bản đầy đủ các nội dung về quản lý tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, trong bối cảnh tổ chức lại chính quyền địa phương sau khi sáp nhập hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái, việc triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, bất cập do một số quy định pháp luật chưa thống nhất hoặc chưa cụ thể hóa chi tiết một số nội dung, cụ thể:

a) Các quy định pháp luật hiện hành có liên quan

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025: Quy định về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước các cấp, tuy nhiên một số nhiệm vụ chưa cụ thể, giao UBND tỉnh quy định chi tiết đầy mạnh phân cấp cụ thể hóa các nhiệm vụ cho các sở, ngành, đơn vị và UBND cấp xã;

- Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung): Quy định nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, thẩm quyền cụ thể giữa UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các sở, ngành chưa được phân định rõ, dẫn đến còn lúng túng trong triển khai thực hiện ở địa phương;

- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ: Hướng dẫn việc thành lập, tổ chức lại, đổi tên, giải thể, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nhưng chủ yếu mang tính nguyên tắc, chưa có quy định đặc thù cho các địa phương sau sáp nhập hành chính;

- Thông tư của Bộ Nội vụ và các Bộ ngành về hướng dẫn vị trí việc làm, định mức biên chế, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp: Có sự không đồng nhất giữa các văn bản hướng dẫn của bộ, ngành, gây khó khăn cho việc thống nhất áp dụng trên phạm vi toàn tỉnh sau khi hợp nhất;

- Quy định số 01-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Tỉnh ủy Lào Cai về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử: Đã quy định rõ thẩm quyền quản lý đối với tổ chức, bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý tuy nhiên các chức danh còn lại thuộc Đảng ủy UBND tỉnh và UBND tỉnh quản lý chưa cụ thể hóa để triển khai thực hiện.

b) Những bất cập trong thực tiễn thi hành pháp luật

- Văn bản pháp luật điều chỉnh cụ thể cho mô hình chính quyền địa phương sau khi sáp nhập: Các quy định hiện hành không lường trước được các tình huống

pháp lý phát sinh sau khi hợp nhất địa giới hành chính tỉnh, đặc biệt là trong tổ chức bộ máy, điều động, bố trí lại cán bộ, công chức, viên chức.

- Sự khác biệt trong tổ chức, quản lý giữa hai tỉnh trước sáp nhập: Tồn tại tình trạng áp dụng các quy định không thống nhất về tuyển dụng, bổ nhiệm, đánh giá cán bộ. Việc hợp nhất quy trình, tiêu chí và cách thức thực hiện chưa có cơ sở pháp lý chung.

- Thiếu cơ chế phối hợp rõ ràng giữa các cơ quan: Việc tổ chức lại các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập sau sáp nhập gặp khó khăn do chưa có hướng dẫn đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức, dẫn đến chồng chéo trong quản lý tổ chức và cán bộ.

- Việc phân cấp, ủy quyền chưa được cụ thể hóa rõ ràng: Mặc dù một số nội dung đã được phân cấp, nhưng lại thiếu văn bản pháp lý cụ thể hóa, dẫn đến tâm lý e ngại trách nhiệm hoặc vượt quá thẩm quyền trong quá trình thực hiện.

c) Nhu cầu cần thiết phải hoàn thiện, bổ sung quy định cấp tỉnh

- Hệ thống pháp luật hiện hành là nền tảng, nhưng chưa đủ để điều chỉnh cụ thể các quan hệ xã hội mới phát sinh sau sáp nhập tỉnh;

- Cần thiết phải xây dựng và ban hành một văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh (dưới hình thức quy định do UBND tỉnh ban hành) để cụ thể hóa, phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế phối hợp trong quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; Văn bản này cũng sẽ là cơ sở để thống nhất quản lý, giải quyết các vấn đề nội bộ, thúc đẩy quá trình ổn định bộ máy hành chính, sự nghiệp sau hợp nhất và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để giải quyết những bất cập nêu trên, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức sau sáp nhập, dự thảo Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh cần quy định cụ thể các nhóm nội dung sau:

1. Nguyên tắc chung về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức

- Quy định nguyên tắc phân cấp trong quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh sau sáp nhập;

- Đảm bảo nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh

- Quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan, đơn vị hành chính và sự nghiệp;

- Quy định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý;

- Quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý biên chế, vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức.

3. Phân cấp cho các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp xã

- Xác định rõ nội dung nào phân cấp cho các sở, ngành, đơn vị, UBND cấp xã trực tiếp thực hiện;

- Quy định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ liên quan đến tổ chức và cán bộ.

4. Chế độ báo cáo, thanh tra, kiểm tra

- Quy định trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất của các sở, ngành, địa phương về tình hình tổ chức và cán bộ;

- Xây dựng cơ chế thanh tra, kiểm tra việc thực hiện phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ nhằm kịp thời chấn chỉnh, xử lý sai phạm.

Trên đây là đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Dự thảo Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Trọng

Phụ lục

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNV ngày /8/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; - Luật Viên chức ngày 15/11/2010; - Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025; - Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;	Đảm bảo hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất	Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai thay thế Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Lào Cai, Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021

	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; - Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; - Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; - Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; - Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; - Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp		của UBND tỉnh Yên Bái
--	---	--	-----------------------

	công lập; - Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; - Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; - Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; - Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý		
--	---	--	--

	viên chức; - Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; - Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; - Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày		
--	--	--	--

	30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức; - Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức; - Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức.		
--	---	--	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ